

**DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KHCN ngày /01/2025  
của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ)

DVT: đồng

<b>NỘI DUNG</b>	<b>SỐ TIỀN</b>
<b><u>I. Thu, chi ngân sách về phí, lệ phí</u></b>	<b>110,000,000</b>
1. Số thu phí, lệ phí	110,000,000
2. Số phí, lệ phí nộp ngân sách	110,000,000
3. Chi từ nguồn phí, lệ phí để lại	-
<b><u>II. Dự toán chi NSNN</u></b>	<b>10,012,000,000</b>
Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ	5,049,000,000
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	4,963,000,000
<b>1. Chi quản lý hành chính: Loại 340 - 341</b>	<b>5,612,000,000</b>
<b>1.1 Kinh phí thực hiện tự chủ</b>	<b>5,049,000,000</b>
<b>Quỹ lương</b>	<b>3,944,000,000</b>
+ Tổng quỹ lương (23 biên chế) theo MLCS: 1.490.000 đồng	2,511,000,000
+ Nguồn CCTL thực hiện nhu cầu tăng mức lương cơ sở từ 1.490.000 đồng lên 2.340.000 đồng (23 biên chế)	1,433,000,000
<b>Chi thường xuyên</b>	<b>1,105,000,000</b>
+ Chi hoạt động thường xuyên	702,000,000
+ Kinh phí hỗ trợ hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/NĐ-CP (04 người)	403,000,000
<b>1.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ</b>	<b>563,000,000</b>
<b>Nguồn 12</b>	<b>302,000,000</b>
+ Kinh phí mua sắm, sửa chữa	66,000,000
+ Kinh phí hỗ trợ CBCC làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính	16,000,000
+ KP hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng	47,000,000
+ KP Trang phục thanh tra	17,000,000
+ Kinh phí ISO	10,000,000
+ Kinh phí xây dựng VBQPPL	10,000,000
+ KP đối nội - đối ngoại	72,000,000
+ Kinh phí phục vụ công tác thu phí, lệ phí	25,000,000
+ Chi công tác tuyên truyền về CCHC	16,000,000
+ Chi công tác phổ biến giáo dục pháp luật	23,000,000
<b>Nguồn 18</b>	<b>261,000,000</b>
+ KP khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	261,000,000

<b>2. Sự nghiệp khoa học và công nghệ: Loại 100</b>	<b>4,400,000,000</b>
<b>2.1 Kinh phí thực hiện tự chủ</b>	-
<b>2.2 Kinh phí không thực hiện tự chủ</b>	<b>4,400,000,000</b>
<b>Nguồn 12</b>	<b>2,900,000,000</b>
- Sở hữu trí tuệ (Chương trình phát triển tài sản trí tuệ) (Mã nguồn 12)	350,000,000
- Phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân (gồm có KH Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân)	100,000,000
- Quản lý công nghệ - Phát triển thị trường công nghệ (Mã nguồn 12)	230,000,000
- Chương trình "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" (Mã nguồn 12)	500,000,000
- Công tác Thanh tra KH&CN (Mã nguồn 12)	70,000,000
- Đào tạo, tập huấn (Mã nguồn 12)	100,000,000
- Chương trình liên tịch với tổ chức đoàn thể (Mã nguồn 12)	800,000,000
- Chi các hội đồng nhiệm vụ KH&CN, nhiệm vụ khác (Mã nguồn 12)	500,000,000
- Thông tin và thống kê KH&CN (Tập san Khoa học và công nghệ, chuyên mục Đài truyền hình, điều tra, thống kê theo yêu cầu của Bộ, hội nghị, hội thảo KH&CN...) (Mã nguồn 12)	250,000,000
<b>Nguồn 16</b>	<b>1,500,000,000</b>
+ Chi nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp tỉnh, cấp cơ sở, dự án NTMN	1,500,000,000